

Số: 691/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 412/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1963; địa chỉ: B L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; địa chỉ: B L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1963; địa chỉ: B L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; địa chỉ: B L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn N và bà Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 218 do Ủy ban nhân dân Quận A cấp ngày 24/6/1995 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Ông Huỳnh Văn N và bà Nguyễn Thị Y có với nhau ba người con chung là Huỳnh Thị Hoàng O (nữ, sinh ngày 17/01/1994), Huỳnh Thị Như H (nữ, sinh ngày 18/12/1998) và Huỳnh Thị Như N1 (nữ, sinh ngày 25/3/2008).

Các con chung gồm Huỳnh Thị Hoàng O và Huỳnh Thị Như H đã trưởng thành.

Giao cho bà Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Huỳnh Thị Như N1 (nữ, sinh ngày 25/3/2008). Ông Huỳnh Văn N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 10.000.000 đồng; giao trực tiếp cho bà Y vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 05/12/2025 cho đến khi phát sinh các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Huỳnh Văn N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bà Nguyễn Thị Y không yêu cầu ông N phải trả lãi trên số tiền chậm trả.

Việc giao nhận con do hai bên tự thực hiện ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Huỳnh Văn N được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c) Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về các vấn đề khác: Không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Ông Huỳnh Văn N và bà Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); ông Huỳnh Văn N phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, do ông Huỳnh Văn N là người cao tuổi theo Điều 2 Luật Người cao tuổi nên được miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Ông Huỳnh Văn N được miễn nộp án phí; bà Nguyễn Thị Y phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).

4. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Cơ Dũng